

Địa chỉ: Pháp Vân, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

BẢO CÁO TÀI CHÍNH

Cho kỳ tài chính kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2010

Mẫu số B 02 - DN

(Ban hành theo QĐ số 15/QĐ-BTC)

Ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng BTC)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH HỢP NHẤT GIỮA NIÊN ĐỘ
Quý II năm 2010

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	Quý 2 năm 2010		Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý này	
				Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.25	42.139.732.516		77.968.118.581	
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	2					
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		42.139.732.516		77.968.118.581	
4	Giá vốn hàng bán	11	VI.27	36.757.601.677		66.713.323.235	
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		5.382.130.839		11.254.795.346	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.26	1.294.608.258		2.160.887.478	
7	Chi phí tài chính	22	VI.28	2.177.727.429		3.115.297.818	
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		1.552.138.415		2.263.079.932	
8	Chi phí bán hàng	24		898.900.650		1.249.007.447	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		7.886.506.605		14.694.429.647	
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25))	30		(4.286.395.587)		(5.643.052.088)	
11	Thu nhập khác	31		168.114.977		185.881.595	
12	Chi phí khác	32		47.562.543		50.884.888	
13	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		120.552.434		134.996.707	
14	Lợi nhuận trong công ty liên doanh, liên kết			169.620.470		155.702.866	
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		(3.996.222.683)		(5.352.352.515)	
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.30			(262.963.079)	
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VI.30				
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60= 50 - 51 - 52)	60		(3.996.222.683)		(5.089.389.436)	
18A	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số			(187.731.618)		(233.260.988)	
18B	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ			(3.968.212.749)		(4.856.128.448)	
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		(418)		(511)	

Ghi chú: QII/2009 công ty Cổ phần ĐT và XDBĐ chưa tiến hành thực hiện báo cáo hợp nhất mà đến 31/12/2009 mới lập báo cáo tài chính hợp nhất cả năm 2009

Lập ngày 10 tháng 08 năm 2010

Người lập biểu
(Ký, họ tên)



Tôn Thiện Toàn

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Phil

Nguyễn Hồng Phong

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



KS. Nguyễn Lê Văn